

Tôi Hoa Kỳ, cũng sau Lễ Tạ Ơn (Thanksgiving) nhiều gia đình và nhà hàng bắt đầu trang hoàng trong nhà, cũng như treo cờ của nhà để chuẩn bị vào mùa Lễ Lễ: Lễ Giáng Sinh và Năm Mới sắp tới. Một cách đơn giản chúng ta thường nghĩ về Lễ Giáng Sinh là ngày Lễ mừng ‘Sinh Nhật’ (Birthday) của Chúa Giêsu (Thật ra, ngày 25 tháng 12, 2008 là ngày sinh nhật thứ 2008 của Chúa Giêsu). Tuy nhiên, nghiên cứu lịch sử vào ngày Lễ này, chúng ta thấy có những điều không hẳn đơn giản như vậy.

Một chút lịch sử về nó.

Theo truyền thống Do Thái mà nền tảng là Thánh Kinh Cựu Ước, sau khi tổ tông (Thầy tôi) loài người là ông Adong và bà Eva sa ngã phạm tội, liên tục nhận ân nghĩa với Thiên Chúa (Sách Sáng Thế 3:23). Tuy nhiên vì “Thiên Chúa đã trừng phạt nên con người theo hình ảnh của Chúa” (ST 1:27), Ngài không cho con người phải gánh chịu tội, nên Ngài đã hứa ban một Đấng Cứu Thế đến để cứu chuộc tội lỗi nhân loại (ST 3:15) và danh hiệu của Ngài là ‘Đấng Cứu Tinh’ (Messiah). Nguyên ngữ trong tiếng Do Thái ‘Messiah’ có nghĩa là ‘Đấng được xức dầu’. Theo thói quen của người Do Thái thì ai được chọn làm ‘Vua’ làm ‘Tiên Tri’ (Prophet) làm thầy ‘Tổ Tông’ đều được phong chức chính thức bằng việc xức dầu (thánh) (dầu ô liu) trên đầu. Danh từ ‘Messiah’ chuyển đổi qua tiếng Hy Lạp là ‘Christos’. Danh từ ‘Christos’ chuyển sang tiếng Latinh là ‘Christus’ và sang tiếng Pháp, tiếng Anh là ‘Christ’, tiếng Việt Nam (theo các bản dịch Thánh Kinh của Công Giáo và các sách đạo đức) chuyển đổi là ‘Kitô’ (hay Kytô).

Theo Do Thái Giáo thì Đấng ‘Messiah’ (Kitô) chưa tới cứu Dân Ngài. Hàng năm người Do Thái vẫn đến bên bờ sông ‘Tân Khóc’ để cầu nguyện xin ‘Đấng Cứu Thế’ đến. Theo Kitô Giáo thì ‘Đấng Kitô’ đã Giáng Sinh, và khi Ngài sinh ra thì được đặt tên là ‘Giêsu’ (Jesus) theo như lời Sứ thần truyền tin cho Đức Maria (Luca 1:31 và 2:21). Danh từ ‘Giêsu’ theo nguyên ngữ Do Thái có nghĩa là ‘Đấng Cứu Thế’ (Savior). Vì Chúa ‘Giêsu’ chính là ‘Đấng Kitô’ Thiên Chúa đã hứa, nên tên Ngài thường được gọi là ‘Giêsu Kitô’. Thánh Phaolô trong các thư gửi các giáo đoàn thường dùng danh hiệu ‘Giêsu Kitô’. Chúng ta cũng nên lưu ý là vào thời xưa một người chỉ có ‘tên gọi’, chưa có ‘tên họ’ và ‘tên đệm’; nhưng có những ‘tên hiệu’ ghép vào ‘tên gọi’ trong một số trường hợp, như là trường hợp của các vua chúa hay các ‘Danh Nhân’.

Theo Kinh Thánh, Chúa Giêsu cũng được gọi là ‘Emmanuel’ hay ‘Immanuel’ (Luca 1:23). Danh từ ‘Emmanuel’ trong tiếng Do Thái có nghĩa là ‘Thiên Chúa ở cùng chúng ta’. Danh hiệu ‘Emmanuel’ đã được Tiên Tri Isaia (740-687 B.C.) nói đến (Isaia 7:14).

Chúa Giêsu sinh ra năm nào?

Năm Thiên Chúa Giáng Sinh làm ngßi đßc kß là năm thß nhßt theo lßch chung chúng ta dùng hißn nay; nhß thß sinh nhßt cßa Ngài đã chia đôi lßch sß nhân loßi.

Theo lßch sß Thánh Kinh thì tß ‘tßo thiên lßp đßa’ đßn năm Chúa Giáng Sinh đßc gßi là ‘Thßi Kß Cßu đßc’ và tß năm Chúa Giáng Sinh trß vß sau đßc gßi là ‘Thßi Kß Tân đßc’. Theo lßch chung chúng ta dùng hißn nay thì trßc thßi Chúa Giáng Sinh gßi là trßc ‘Công Nguyên’ (thßng ký hißu là B.C. ‘Before the birth of Christ’) và tß năm Chúa Giáng Sinh cho đßn ngày ‘tßn thß’ thì gßi là sau ‘Công Nguyên’ (thßng ký hißu là A.D. ‘Anno Domini’ ‘Năm cßa Thiên Chúa’).

Nhß vßy, thí dß ngày 25 tháng 12 năm 2008 là ngày chúng ta mßng Sinh Nhßt thß 2008 cßa Chúa Giêsu Kitô. Tuy nhiên vì các nhà làm lßch lúc đßu tính lßm nên năm Chúa Giêsu giáng sinh bß lßch đi mßt 6 hoßc 7 năm. Nßu tính đúng thì năm 2008 sß phßi là năm 2014 (hoßc 2015). Nói mßt cách khác đßn gißn hßn thì vào năm 2008 này tußi cßa Chúa Giêsu đã là 2014 (hoßc 2015).

Lý do cßa vißc ‘tính lßm’ nßy là vì vào thßi xßa ngßi ta chßa có lßch chung nhß ngày nay, nên thßng tính năm theo trißu đßi cßa các vua (nhß ‘Đßi Vua Hùng Vßng thß 18’... chßng hßn) hoßc theo mßt bißn cß lßch sß nào đó (nhß năm Tßn Thßy Hoàng ra lßnh xây ‘Vßn Lý Trßng Thành’ chßng hßn). Các Thánh Sß khi vißt sách ‘Phúc Âm’ (hay ‘Tin Mßng’) cũng dùng niên hißu các vua cùng vßi nhßng bißn cß lßch sß nào đó. Thí dß: Thánh Matthêu vißt: ‘Khi Chúa Giêsu ra đßi tßi Bêlem, mißn Giuđêa, thßi vua Hêrôđê trß vì... (Matthêu 2:1...). Thánh Luca vißt: ‘Vào thßi Hoàng Đß Augustô ra ‘chßiu chß kißm tra dân sß’... Khi Giuse và Maria đang & Bêlem, thì Maria đßn ngày sinh con... (Luca 2:1...)

Khi Chúa Giáng Sinh thì nßc “Do Thái” (vùng Palestina) đang đßi quyßn ‘đô hß’ cßa Đß Qußc Rôma. Lúc đó Đß Qußc Rôma đang cai trß nhißu vùng rßng lßn, bao gßm cß vùng Trung Đông. Hoàng Đß Rôma bßy giß là Augustô. Còn vua Hêrôđê chß là mßt ‘tißu vßng’ thay mßt hoàng đß Rôma cai trß mißn Giuđêa (ph&223;a nam Palestina) và nhà vua không phßi là ngßi Do Thái. Vùng đßt Palestina (nßi ngßi Do Thái sinh sßng thßi đó) gßm ba mißn: Galilê (Bßc), Samaria (Trung) và Giuđêa (Nam). Thành Bêlem nßi Chúa Giáng Sinh và thß đô Giêrusalem nßm ph&223;a nam, thußc Giuđêa. Vua Hêrôđê này thßng đßc gßi là vua ‘Hêrôđê Cß’ (Herod the Great) đß phân bißt vßi Hêrôđê ‘Antipa’ là con. Vua ‘Hêrôđê Cß’ là ngßi đã tißp kißn các nhà đßo sĩ phßng đông đßn trißu yßt đß hßi đßng đßn chiêm bái Vß Vua Mßi Sinh (Matthêu 2:1...). Cũng

Nhân Mùa Giáng Sinh: TÌM HIỂU NGÀY ‘SINH NHẬT’ CỦA CHÚA GIÊSU KITÔ.

Tác Giả: Linh Mục Anphong Trần Đức Phụng
Chúa Nhật, 21 Tháng 12 Năm 2008 03:55

nhà vua này đã ra lệnh ‘giết các hài nhi mới sinh từ hai tuổi trở xuống...’ (Matthêu 2:16...). Vì thế Thánh Giuse phải đưa ‘Hài Nhi và Mẹ Ngài’ trốn sang Ai Cập (Matthêu 2, 13...). Theo các sử gia thì nhà vua này chết vào năm 4 trước Công Nguyên, tức là sau khi Chúa Giêsu sinh ra chừng 3 hay 4 năm (vì Chúa Giêsu sinh ra vào năm 6 hay 7 trước Công Nguyên, do nhà làm lịch tính lầm năm, như đã nói trên). Khi Thánh Giuse nghe tin nhà vua đã chết, liền đem Đức Maria và Chúa Hài Nhi trốn quê hương (Matthêu 2,19...) (Như vậy là Thánh Giuse, Mẹ Maria và Chúa Hài Nhi Giêsu cũng đã phải qua một thời ‘di cư’ sống nơi ‘đất khách, quê người’ như nhiều người Việt Nam chúng ta hiện nay!).

Hêrôđê Antipa (Con của Hêrôđê Cả) là người đã ra lệnh xử tử Thánh Gioan Tẩy Hô (Matthêu 14:4). Nhà vua này cũng là người đã “Rút mạng rỗi khi gặp một Chúa Giêsu...” (Luca 23:6...) khi Ngài bị bắt và đang bị xử án.

Nếu tính theo triều đại Hoàng Đế Rôma Augustô, thì Chúa Giêsu sinh ra vào ‘đời Hoàng Đế Augustô thế 20’.

Thức ra người chết trước năm Chúa Giêsu sinh ra là năm I bắt đầu Công Nguyên là ông Diônisiô (khoảng năm 556) đã tính lầm năm sinh của Chúa, vì ông căn cứ vào năm xây dựng thành Rôma và tính là Chúa giáng sinh vào cuối năm 753 sang năm 754 (sau khi thành lập thành Rôma), rồi ông lấy năm 754 là năm I của Công Nguyên. Nhưng sau này các sử gia và các học giả Kinh Thánh nghiên cứu lại các thời đại Hoàng Đế Augustô và vua Hêrôđê Cả mới thấy là Chúa Giêsu phải sinh ra sớm hơn; vì thế, Chúa Giêsu bắt ghi hết đi một 6, 7 tuổi và cũng vì thế mà ngày sinh thật của Chúa năm 2008 chính ra đã là năm 2014 (hay 2015).

Tóm lại, năm Chúa Giêsu Kitô Giáng Sinh.

- +Cách thời của Abraham: 21 thế kỷ;
- +Cách Maisen với công cuộc xuất hành khỏi Ai Cập: 13 thế kỷ;
- +Cách thời bà Ruth và các thời m phán: 11 thế kỷ;
- +Cách thời vua David đến cuối phong vương: một ngàn năm;
- +Cách năm đời hội Olympics đầu tiên: 776 năm (Đời Hội thứ 194);
- +Khoảng 747 năm sau khi thành lập Thành Rôma.

(Quý vị có thể xem thêm tài liệu trong các sách chú-giải và Kinh Thánh hoặc các phiên bản Nhập vào Kinh Thánh Tân Ước trong các bản dịch Kinh Thánh của Linh Mục Nguyễn Văn Thuần; hoặc của Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ; hoặc trong The New American Bible; hoặc trong Bible de Jerusalem).

Chúa Giêsu sinh ra ngày nào?

Độc tiáu sá cáa các ‘vĩ nhân’ trên thá giái thái xáa, chúng ta tháng không tháy nói đán ngày sinh; cháng hán Socrate (khoáng 470-399 BC) hay Platon (khoáng 428-348 BC) v.v... Ngay các cáng đái Viát Nam chúng ta báy giá, nhiáu vá cũng không nhá ‘ngày sinh, tháng đá’ cáa mình; nhiáu cá chá nhá là tuái ‘Mùi’ hay tuái ‘Thìn’. Ngay cá ngày tháng năm sinh cáa các cá trên giáy khai sinh cũng không đáng hán... Ngày sinh cáa Chúa Giêsu cũng không đác ghi lái đáy đá trong các sách Phúc Âm (Tát nhiên Chúa Giêsu cũng không có giáy khai sinh hay sá bá khai sinh...)

Nháng tái sao lái máng ngày Chúa Giêsu ra đái vào 25 tháng 12 háng năm?

Thác ra, trong ba thá ká đáu (các Kitô háu chá háp nhau đá ká niám viác Chúa Giêsu đã cháu đau khá, đã cháu chát và đã sáng lái. Đác biát tá háp vào ngày thá nhát trong tuán (Ngày Chúa Giêsu sáng lái tá cái chát, Gioan 20,1...) và gái ngày này là ‘Chúa Nhát’. Viác cá hành pháng vá này gái là ‘Nghĩ Lá Bá Bánh’ (ý nói đán viác cá hành nghi lá ‘Thánh Thá’) (Tông Đá Công Vá đán 2, câu 42...). Trong nháng cuác ‘háp mát’ này, các Kitô háu cùng gáp gá nhau, chia sá tình thân háu và niám tin, rái cùng nhau cáu nguyán và đá ‘Lá Thánh Thá’ (Nghĩ Thác Bá Bánh). Lúc đáu cháa có các ‘Thánh Đáng’, nên tháng tùy tián háp mát tái các tá gia hay nái nào có thá đác, nhá tái ‘hành lang Salomon’ (TĐCV 5:12...). Tuy nhiên viác ‘Cá Hành’ này cũng không đác đáu đán, vì ngay tá lúc đáu các Kitô đã bá bách hái và xua đái. Đác sách ‘Tông Đá Công Vá’ (The Acts of Apostles), ta tháy rõ đáu này: trong khi các tông đá và các tín háu ra sác rao giáng ‘Tin Máng tình tháng’ cáa Chúa cho mái ngái iá mái nái há sáng, thì há cũng luôn bá nháng thá lác thù nghách cháng đái và bách hái; vì ‘bóng tái’ luôn thù nghách ‘Ánh Sáng’. Nháng ngái sáng theo ‘thá gian’ thì thù ghét nháng ai sáng ngái cái vái lái sáng cáa há! Tát nhiên ‘Tháy’ cáa mình là Chúa Giêsu Kitô đã bá thù ghét, bá bát, bá hành há và bá giát nhác nhá trên thánh giá, thì các môn đá cáa ‘Tháy’ qua các thá há đáu cũng bá bách hái cách này hay cách khác. Trong ba thá ká đáu thì các cuác bách hái rát đá đái ngay tái nái đát nác quá háng cáa Chúa Giêsu và các tông đá, và sau đó là á kháp các nái trong toàn Đá Quác Rôma. Hán náa, lúc đó cháa có các tá chác ‘Bá o Vá Nhân Quyán’ hay ‘Bá o Vá Tá Do Tôn Giáo’, nên các nhà cám quyán tá do đàn áp và tàn sát các tín háu và các vá lãnh đáo tôn giáo cáa há, bát ká á các chác vá nào. Thánh Phêrô, vá Giáo Hoàng đáu tiên, Thánh Phaolô và các Thánh Tông Đá đáu tá đáo, trá Thánh Gioan thì bá láu đáy cho đán chát. Các vá Giáo Hoàng tiáp theo cũng nhá các thành phán trong Giáo Hái đáu bá xua đái, bá bát, bá tù đáy và bá giát thám khác (nhát là đái thái Hoàng Đá Nêron).

Trong hoàn cảnh khó khăn đó, các vị lãnh đạo và các tín hữu tìm cách giữ vững đức tin và tìm cách rao giảng Tin Mừng và hòa giải cộng đồng người và cộng hành nghi lễ ‘Thánh Thể’ bất cứ lúc nào và nơi nào có thể được đảm bảo và nâng đỡ lẫn nhau trong cuộc sống đức tin đầy khó khăn như thế. (Xin xem thêm về chuyện các ‘Hang Tối’ ‘Catacombs’ tại Rôma ngày xưa). Cho mãi đến năm 313, khi một Hoàng Đế Rôma có tên là Constantinô Đại Đế (Constantine ‘The Great’, 280-337, theo đạo Công Giáo, Mẹ là Thánh Helene) ký hiệp ước Milan (Edit de Milan) để bảo vệ đức mầu nhiệm tôn giáo, lúc đó Giáo Hội mới được hưởng một thời kỳ an-bình (Paix de L’Eglise) và lúc đó, các Kitô hữu mới được hưởng chút tự do để thờ phượng Chúa và các Thánh. Được đức tin xây dựng, các buổi ‘hòa giải’ cộng đồng người, học hỏi Thánh Kinh và cộng hành ‘Lễ Thánh Thể’ mới được thờ phượng xuyên suốt. Tuy nhiên đến năm 336 mới thấy việc cộng hành ngày Chúa Giáng Sinh (Christmas Day) xuất hiện trong lịch phụng vụ của Giáo Hội. Việc mừng Lễ Giáng Sinh của Chúa Giêsu chắc là trùng hợp với việc các Kitô hữu, khi đã được hưởng thời gian an bình để sống đạo, liền nghĩ đến việc hưởng và quê hương của Chúa, nhất là nơi Chúa Giáng Sinh là thành Bêlem và hành hương kính viếng và chung tay xây dựng Đền Thờ Chúa giáng sinh tại Bêlem vào năm 330.

Vì ngày Chúa Giáng Sinh không được ghi rõ ràng trong các văn kiện lịch sử cũng như trong các sách Phúc Âm, nên Giáo Hội đã chọn một ngày thích hợp là 25 tháng 12 là ngày gần với ngày đông chí (winter solstice), ngày ngắn nhất đã qua và ánh sáng lại trở lại... và vì thế các dân tộc Trung Đông thời cổ hay mừng ‘ngày ánh sáng’ vào 25 tháng 12; rồi Giáo Hội muốn thánh hóa ngày này bằng việc kính nhớ ngày Thiên Chúa Giáng Sinh ‘Trời Đất Giao Hoà’. Như vậy ngày 25 tháng 12 không phải là ngày có tính cách lịch sử mà chỉ là ngày kỷ niệm mừng Chúa xuống trần để giao hoà với nhân loại và loan báo tin mừng cứu độ (xin xem thêm ‘Preaching the Lectionary’ của R. H. Fuller). Đây chỉ là một việc làm theo ‘thủ tục cũ’, tạm ví như nhiều nước khi Việt Nam thì không có thói quen mừng ngày sinh nhật (birthday) (tức chỉ mừng vào dịp Tết); nhưng đến Hoa Kỳ, giới trẻ thích sống theo văn hóa đa phụng vụ, đã có thói quen mừng ‘sinh nhật’, và cũng muốn các bậc cha mẹ có một ngày để mừng cho con cháu vui vẻ trong gia đình. Các bậc cha mẹ không nhớ được ngày sinh nhật chính thức của mình, đã chọn một ngày nào đó; chúng ta có thể nghe cha mẹ nói là mình sinh vào dịp tháng tám mùa bão, liền chọn một ngày trong tháng 8. Có thể nghe cha mẹ nói là sinh vào giữa mùa gặt (ngoài bậc thì vào tháng 5) nên chọn một ngày vào tháng 5. Khi việc ngày giữa mùa gặt trong gia đình cũng không thể đúng ngày; nhiều gia đình có chúng ta con một tích trong cuộc chiến, khi biết chết là đã chết, liền chọn một ngày để kính nhớ (thờ phượng hay chọn vào ngày nghe tin một tích...) Ông cha trong gia đình chúng tôi, ngày xưa họ đã sống cho Quốc Dân Đế quốc, khi Việt Minh nổi lên, họ mới đi học để ‘cộng tác làm việc cứu quốc’ và từ ngày đó là biết tích luôn. Sau đó gia đình biết chết đã chết, nhưng không biết chết làm sao và vào ngày nào, nên đã chọn ngày ‘rời gia đình’ để con cháu ‘khỏi hưởng’ kính nhớ.

Vì ngày mừng Lễ Giáng Sinh vào 25 tháng 12 hàng năm không xác thực theo lịch sử, nên thờ phượng có những ý kiến chọn ngày khác; được biết vào thế kỷ 17 tại Anh Quốc, những người ‘Thanh Giáo’ (Puritans) đã nêu lên để yêu cầu xóa bỏ việc mừng Lễ Giáng Sinh của Chúa Giêsu; nhưng mới chỉ được một thời gian, và việc mừng Chúa Giáng Sinh vào 25 tháng 12 hàng năm vẫn tiếp tục

Anh Quác cũng như khắp nơi trên thế giới. Hơn nữa, vì có một ngày là Giáng Sinh của Chúa không phải chỉ để nhận thuán một ngày ‘Sinh Nhật’ của Chúa, mà còn có ý nghĩa thiêng liêng chuán bản tâm hồn đón Chúa vào tâm hồn tín hữu, và ngày Chúa trở lại trên gian trần hai trong ngày thẩm phán. Vì thế có gần một tháng để tín hữu chuán bản là Giáng Sinh, gọi là ‘Mùa Váng’ (ngày xưa gọi là ‘Mùa Áp’) (Advent). Mùa Váng là mùa Giáng Sinh khi đến uên lễ cho phép ngá của Giáo Hội, tiếp theo là ‘Mùa Tháng Niên I’, rồi đến ‘Mùa Chay’ (Lent) để chuán bản Đái Lễ Phác Sinh và Mùa Phác Sinh, rồi đến ‘Mùa Tháng Niên II’ kéo dài đến ‘Mùa Váng’ cho một niên lễ cho phép ngá mới.

Nái đây chúng tôi cũng xin nói thêm là trước lễ Giáng Sinh 9 tháng, Giáo Hội có một ngày mừng lễ để kỷ niệm gọi là ‘Lễ Truyền Tin’ (Annunciation) để kỷ niệm giây phút sứ thần Thiên Chúa báo tin cho Đác Maria biết Thiên Chúa đã chọn Ngài làm người để đem phúc cứu mang và sinh Đáng Con Thá... Và Đác Maria đã ‘Xin Vâng’ (Luca 1, 26...). Đây chính là giây phút rất quan trọng trong lịch sử cứu độ, giây phút ‘Trở lại Đát Giao Hoà’, ‘Ngôi Lời đã trở nên người phạm và có người giữa chúng ta (Gioan 1,14). Chính vì thế mà trong toàn Giáo Hội có thói quen nguyện ‘Kính Truyền Tin’ vào ba lúc quan trọng trong một ngày: sáng, trưa, chiều. Khi nghe tiếng ‘Chuông Nguyện’ mới tín hữu đến nguyện các công việc để nguyện ‘Kính Truyền Tin’ mà nhớ đến giây phút quan trọng này: ‘Và Ngôi Lời đã nhập thể trong lòng Đác Trinh Nữ Maria.’ Rồi khi u như sĩ, thi sĩ Công Giáo các nơi đã sáng tác các bài thánh ca hoặc các bài thơ để kỷ niệm giây phút ‘huyền diệu’ này; đàn ca như bài thơ của thi sĩ Hàn Mặc Tử, bài ‘Theo Tiếng Thiên Thần xưa Kính Chào’ của Hoàng Diáp, ‘L’Annonce faite à Marie’ của Paul Claudel (văn hào Pháp).

Ngày nay là Giáng Sinh (có nơi gọi là ‘No-en’ ‘Noel’) càng ngày càng lan rộng đi khắp nơi, đến cả các dân tộc ở các vùng háo lánh, và ngay cả các nước còn đang dái chế ‘Công Sản’ như Cuba, Trung Quốc, Việt Nam, Bắc Hàn cũng không thể ngăn cản dân chúng rám rá mừng lễ No-en. Đáng tiếc là ngày nay người ta đã ‘tháng mái hóa’ dịp lễ này mà làm giảm đi phần nào ý nghĩa thiêng liêng cao cả. Tuy nhiên để u ‘lám đáng’ đó cũng không thể làm giảm đi tinh thần mừng lễ đích thực trong lòng những người thành tâm thiện chí (Abusus non Tollit Usum) và há để háng ‘ân phúc lớn’ an bình trong tâm hồn và trong gia đình họ, như là các Thiên Thần hát mừng trong đêm Chúa Giáng Sinh.